



CÔNG TY CỔ PHẦN  
NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM

**VIWASE**

**TÀI LIỆU HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

**LƯU HÀNH NỘI BỘ**

**Hà Nội, ngày 05 tháng 04 năm 2022**



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM

VIWASE

Hà Nội, ngày 05 tháng 04 năm 2022

**DANH MỤC TÀI LIỆU HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

| STT | TÊN TÀI LIỆU  |
|-----|---|
| 1   | Thông báo mời họp, Giấy xác nhận tham dự, Giấy ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2022  |
| 2   | Chương trình Nghị sự ĐHĐCĐ thường niên năm 2022   |
| 3   | Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022   |
| 4   | Tờ trình của HĐQT v/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán   |
| 5   | Tờ trình của HĐQT v/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022  |
| 6   | Tờ trình của BKS v/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022  |
| 7   | Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021   |
| 8   | Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2021  |
| 9   | Tờ trình của HĐQT v/v: Tiền lương, thù lao và chi phí khác của HĐQT, BKS năm 2021 và đề xuất tiền lương, thù lao và chi phí khác của HĐQT, BKS năm 2022 |
| 10  | Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022  |
| 11  | Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022   |

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**

**THÔNG BÁO**

***V/v: Mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022  
Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam***

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam kính mời Quý cổ đông Công ty đến dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022:

1. Thời gian: từ 08 giờ 30, ngày 26 tháng 04 năm 2022.
2. Địa điểm: Số 5 Đường Thành, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.
3. Thành phần tham dự: Tất cả cổ đông của Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam và người đại diện được cổ đông ủy quyền hợp lệ theo quy định của pháp luật, tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 30/03/2022.
4. Nội dung Đại hội:
  - Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2022;
  - Thông qua Tờ trình của HĐQT v/v: Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;
  - Thông qua Tờ trình của HĐQT v/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022;
  - Thông qua Tờ trình của BKS v/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022;
  - Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021;
  - Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2021;
  - Thông qua Tờ trình của HĐQT v/v: Tiền lương, thù lao và chi phí khác của HĐQT, BKS năm 2021 và đề xuất tiền lương, thù lao và chi phí khác của HĐQT, BKS năm 2022.
5. Thời gian đăng ký và xác nhận tham dự Đại hội: Để chương trình Đại hội diễn ra tốt đẹp, đề nghị Quý Cổ đông vui lòng xác nhận tham dự Đại hội theo mẫu giấy xác nhận đăng ký dự họp gửi về Công ty trước 16h00 ngày 20/04/2022:
  - Thư xin gửi về địa chỉ: Công ty Cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam  
Số 5 Đường Thành, Hoàn Kiếm Hà Nội
  - Fax: 024 38284760
  - Email: [viwase@hn.vnn.vn](mailto:viwase@hn.vnn.vn)
  - Điện thoại: 024 38281429
  - Mobile: 0987827987
6. Tài liệu Đại hội được đăng tải trên trang website: <http://www.viwase.vn>

Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự đại hội phải mang theo giấy tờ sau: Giấy căn cước hoặc CMND hoặc hộ chiếu; và giấy ủy quyền (trong trường hợp ủy quyền tham dự đại hội).

*(Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 không tổ chức ăn trưa).*

Trân trọng thông báo!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Đăng website: <http://www.viwase.vn>
- Lưu: Công ty; TKCT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thanh Hải**



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ..... tháng ..... năm 2022

**GIẤY XÁC NHẬN ĐĂNG KÝ DỰ HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam

Tên cổ đông: ....., Mã số cổ đông: .....

Địa chỉ: .....

Số CCCD/CMND:..... ngày cấp: ...../...../..... nơi cấp: .....

Điện thoại: .....Fax: .....

Số cổ phần hiện đang nắm giữ: .....

Xác nhận đăng ký dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam tổ chức vào 08 giờ 30 ngày 26 tháng 04 năm 2022, tại Số 5 Đường Thành, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Quý cổ đông có thể xác nhận đăng ký dự họp theo một trong các hình thức sau:

- Thư xin gửi về địa chỉ: Công ty Cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam  
Số 5 Đường Thành, Hoàn Kiếm Hà Nội
- Fax: 024 38284760
- Email: [viwase@hn.vnn.vn](mailto:viwase@hn.vnn.vn)
- Điện thoại: 024 38281429
- Mobile: 0987827987

**CỔ ĐÔNG**  
(ký, ghi rõ họ tên)





**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ..... tháng ..... năm 2022

**GIẤY ỦY QUYỀN THAM DỰ HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam

Tên cổ đông:....., Mã số cổ đông: .....  
Địa chỉ: .....  
Số CCCD/CMND:.....ngày cấp:...../...../..... nơi cấp: .....  
Điện thoại:.....Fax: .....

**ỦY QUYỀN CHO:**

Ông (Bà): .....  
Địa chỉ: .....  
Số CCCD/CMND:.....ngày cấp:...../...../..... nơi cấp: .....  
Điện thoại:.....Fax: .....

Là người đại diện, thay mặt tôi thực hiện quyền và nghĩa vụ của cổ đông, dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam, được tổ chức vào ngày 26/04/2022.

Chúng tôi, người ủy quyền và người được ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các qui định hiện hành của pháp luật và Điều lệ Công ty. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam. Giấy ủy quyền phải được nộp cho Ban tổ chức Đại hội của Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam trước khi vào tham dự họp.

**Người được ủy quyền**  
(Ký & ghi rõ họ tên)

**Người ủy quyền**  
(Ký & ghi rõ họ tên)



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2022*

**CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022  
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM**

**Thời gian:** 8h30, ngày 26 tháng 4 năm 2022

**Địa điểm:** Số 5 Đường Thành, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

| <b>Nội dung</b>   | <b>Thời gian dự kiến</b> |
|---|--------------------------|
| <b>A. ĐĂNG KÝ THAM DỰ HỌP</b>   |                          |
| Ban tổ chức ĐH thực hiện thủ tục đăng ký, kiểm tra tư cách cổ đông tham dự ĐH   | 08:30 – 08:45            |
| <b>B. KHAI MẠC ĐẠI HỘI</b>  |                          |
| Ban tổ chức phát biểu khai mạc, giới thiệu đại biểu, báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự họp   | 08:45 – 08:50            |
| Ban tổ chức giới thiệu Đoàn Chủ tọa ĐH, Ban Thư ký (BTK) và Ban kiểm phiếu (BKP)  | 08:50 – 08:55            |
| ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua nhân sự Đoàn Chủ tịch, BTK, BKP; thông qua Chương trình nghị sự và Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022                    | 08:55 – 09:00            |
| <b>C. CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ</b>  |                          |
| <b>I. HĐQT, BKS trình bày báo cáo, tờ trình tại Đại hội:</b>  | <b>09:00 – 09:45</b>     |
| 1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2022;   |                          |
| 2. Tờ trình của HĐQT v/v: Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;   |                          |
| 3. Tờ trình của HĐQT v/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022;  |                          |
| 4. Tờ trình của BKS v/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022;  |                          |
| 5. Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021;   |                          |
| 6. Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2021;  |                          |
| 7. Tờ trình của HĐQT v/v: Tiền lương, thù lao và chi phí khác của HĐQT, BKS năm 2021 và đề xuất tiền lương, thù lao và chi phí khác của HĐQT, BKS năm 2022. |                          |
| <b>II. ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết:</b>   | <b>09:45 – 10:30</b>     |

1. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2022;
2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;
3. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022;
4. Thông qua Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022;
5. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021;
6. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2021;
7. Thông qua Tờ trình về tiền lương, thù lao và chi phí khác của HĐQT, BKS năm 2021 và đề xuất tiền lương, thù lao và chi phí khác của HĐQT, BKS năm 2022.

|  |                      |
|--|----------------------|
| <b>Thời gian nghỉ giải lao (Trà, cà phê, bánh kẹo, trái cây)</b> | <b>10:30 – 10:50</b> |
|--|----------------------|

|                                    |                      |
|------------------------------------|----------------------|
| <b>III. Kiểm phiếu biểu quyết:</b> | <b>10:30 – 11:00</b> |
|------------------------------------|----------------------|

Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu biểu quyết các nội dung nêu tại Mục I

|  |                      |
|--|----------------------|
| <b>IV. Kết quả kiểm phiếu của ĐHĐCĐ:</b> | <b>11:00 – 11:10</b> |
|--|----------------------|

- Ban kiểm phiếu công bố Biên bản kiểm phiếu biểu quyết của Đại hội
- ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua Biên bản kiểm phiếu

|  |                      |
|--|----------------------|
| <b>V. Ban Thư ký công bố Biên bản, Nghị quyết của ĐHĐCĐ:</b> | <b>11:10 – 11:30</b> |
|--|----------------------|

- Ban Thư ký công bố biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ
- ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022

|                                   |              |
|-----------------------------------|--------------|
| <b>D. TUYÊN BỐ BẾ MẠC ĐẠI HỘI</b> | <b>11:30</b> |
|-----------------------------------|--------------|



**CÔNG TY CP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM**

**BÁO CÁO**

**KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021  
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

Hà Nội, 04-2022



*Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2022*

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021**  
**KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

**1. ĐÁNH GIÁ VÀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021**

**1.1 Đánh giá chung:**

Năm 2021 là năm khó khăn nhất trong vòng nhiều năm với sự bùng phát lần thứ 4 của đại dịch Covid 19 và sự giãn cách xã hội nghiêm ngặt trong quý 3, quý 4 vừa qua.

Thị trường không phát sinh các dịch vụ có giá trị lớn như các giai đoạn trước; quy trình triển khai dự án có nhiều bước hơn trong đó việc lập đề xuất dự án thường là công việc hỗ trợ không có kinh phí.

Yêu cầu của thị trường thay đổi, khách hàng kỳ vọng lớn hơn đối với vai trò của tư vấn trong khi đó giá dịch vụ bị kéo xuống rất thấp, đặc biệt là dịch vụ tư vấn của các nhà đầu tư tư nhân dẫn đến năng suất lao động trong Công ty nhìn chung bị giảm đáng kể.

Mặc dù đã lường trước được các khó khăn và chuẩn bị các giải pháp linh hoạt ứng phó, tuy nhiên do mức độ nghiêm trọng của đại dịch nằm ngoài dự kiến nên mặc dù đã hết sức nỗ lực chúng ta chỉ hoàn thành được khoảng 90% kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty. Kết quả này được đánh giá là tích cực trong bối cảnh nhiều đơn vị tư vấn đã phải điều chỉnh giảm kế hoạch.

Trong năm 2021 Công ty đã có nhiều sự điều chỉnh về phương thức tổ chức sản xuất, điều chỉnh quy chế hoạt động, tăng cường công tác phối hợp giữa các bộ môn, cụ thể hoá tỷ lệ khoán giữa các đơn vị, bộ môn đặc biệt là thay đổi mô hình tổ chức - bỏ mô hình khối nhằm thích ứng linh hoạt với tình hình thực tế và nâng cao năng suất lao động.

Duy trì, nâng cao thương hiệu và hình ảnh Công ty thông qua việc nâng cao chất lượng dịch vụ tư vấn, duy trì các mối quan hệ thường xuyên với khách hàng, các cơ quan quản lý nhà nước ở các bộ ngành và địa phương, tham gia tích cực các hoạt động của các hiệp hội nghề nghiệp v.v.

**1.2 Tổ chức sản xuất:**

Ban hành quy trình đấu thầu, tăng cường tính chuyên môn hóa và thích ứng nhanh trong công tác đấu thầu, chú trọng quan tâm đến chất lượng và tiến độ của mỗi hồ sơ dự thầu. Đồng thời nâng cao vai trò và trách nhiệm của bộ phận hỗ trợ đấu thầu nhằm tiết kiệm thời gian, công sức và nguồn lực của các đơn vị sản xuất.

Vẫn tiếp tục triển khai sản xuất theo hai mô hình: thành lập đội dự án hoặc giao cho các đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai, tuy nhiên Công ty thúc đẩy mô hình giao cho các đơn vị thực hiện để tăng tính chủ động cho các đơn vị, hạn chế và loại bỏ các hoạt động, bộ phận trung gian để nâng cao năng suất lao động.

Xác định chất lượng là yếu tố sống còn của doanh nghiệp, không dừng lại ở các sản phẩm đảm bảo chất lượng, Công ty khuyến khích và thúc đẩy sản xuất sáng tạo, tích cực áp dụng giải pháp khoa học công nghệ thông qua việc tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm với các nhà khoa học, các đơn vị cung cấp vật tư thiết bị.

Trong thực hiện, Công ty đã cho áp dụng bản kế hoạch thực hiện dự án cho tất cả các dự án để kiểm soát chất lượng và tiến độ của từng công đoạn sản xuất. Việc thực hiện có những kết quả bước đầu và sẽ tiếp tục được tăng cường trong thời gian tới. Việc cụ thể hoá tỷ lệ khoán giữa các bộ môn, đơn vị đã được thực hiện đã cắt bỏ được công đoạn thương lượng giữa các đơn vị khi phân chia sản lượng nhận khoán, dành thời gian cho sản xuất trực tiếp.

Công tác kiểm và đào tạo chuyên môn vẫn được xác định là khâu cần tiếp tục được cải thiện, trong giai đoạn tới Công ty sẽ đẩy mạnh các hoạt động đào tạo và kiểm hồ sơ tại các đơn vị sản xuất.

### **1.3 Phát triển thị trường và sản phẩm:**

Công ty vẫn giữ được uy tín, thương hiệu ở các địa bàn quan trọng và phát triển thị trường ở một số khu vực tiềm năng ở các tỉnh miền núi phía Bắc, đồng bằng Sông Cửu Long. Tuy nhiên cần phải thừa nhận rằng một số địa bàn, một số lĩnh vực có tiềm năng về dịch vụ tư vấn nhưng Công ty chưa tiếp cận được, chẳng hạn như cấp thoát nước khu vực nông thôn, thủy lợi, giao thông, các dịch vụ về hỗ trợ kỹ thuật, an toàn môi trường- xã hội, đô thị thông minh, phát triển xanh...

Trong năm 2021, Công ty đã mở rộng hoạt động dịch vụ sang lĩnh vực tư vấn quản lý dự án, định giá tài sản hệ thống cấp nước. Khi đã có kinh nghiệm qua một số dự án, chúng ta hoàn toàn có thể phát triển được trong các lĩnh vực này.

### **1.4 Phát triển nguồn nhân lực, chăm lo cho người lao động:**

Xác định rõ nguồn nhân lực là yếu tố cốt lõi, có tính quyết định đến sự thành công của hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty tập trung phát triển nguồn nhân lực bao gồm: cải thiện môi trường làm việc, cải thiện thu nhập cho người lao động để giữ cán bộ tốt đồng thời tạo điều kiện thu hút người tài từ bên ngoài.

Thực tế hiện nay năng suất lao động trong lĩnh vực tư vấn không cao so với các lĩnh vực khác, vì vậy duy trì và phát triển nguồn nhân lực là nhiệm vụ hết sức khó khăn, nhất là nguồn nhân lực có năng lực, trình độ chuyên môn cao. Công ty sẽ phải tiếp tục ưu tiên trong chính sách phát triển nguồn nhân lực với hai yếu tố trọng yếu là nâng cao thu nhập cho người lao động và tạo môi trường làm việc thân thiện trong cơ quan bên cạnh các hoạt động thường niên như tổ

chức tham quan trong các dịp ngày 8/3, ngày 20/10, tặng quà ngày sinh nhật, tặng quà nhân dịp các ngày lễ, phát động các hoạt động thể dục thể thao để người lao động tham gia sinh hoạt v.v.

### 1.5 Khó khăn, tồn tại:

Mặc dù đã có nhiều nỗ lực, cố gắng tuy nhiên vẫn có một số tồn tại, bất cập cần phải được khắc phục:

- Ở một số đơn vị, năng suất lao động và chất lượng dịch vụ, sản phẩm còn hạn chế dẫn đến nguy cơ mất thị trường và không giữ được người lao động.

- Môi trường làm việc còn bất cập từ trang thiết bị đến bố trí văn phòng chưa hợp lý cần phải được bổ sung, điều chỉnh.

- Một bộ phận cán bộ CNV chưa có ý thức cao và chuyên nghiệp trong công việc, tình trạng đi muộn về sớm còn khá nhiều, thiếu ý thức giữ gìn vệ sinh trong cơ quan nhất là tại các khu vệ sinh.

- Văn hoá doanh nghiệp đã được đề cập nhưng thực hiện còn manh mún, chưa đồng bộ và nhất quán.

- Chưa gắn kết và huy động được hết năng lực của đội ngũ chuyên gia có chuyên môn cao, các chuyên gia phần lớn hoạt động độc lập.

- Công tác lập và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của các đơn vị cũng như của Công ty còn có phần bị động.

### 1.6 Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

**Bảng 1: Kết quả SXKD năm 2021 của Công ty**

| TT   | Chỉ tiêu  | Đơn vị | Giá trị |
|------|---|--------|---------|
| I.   | Doanh thu, trong đó:                                | Tr.đ   | 98.114  |
|      | - Doanh thu từ dịch vụ tư vấn và xây lắp            | Tr.đ   | 95.020  |
|      | - Doanh thu từ hoạt động tài chính và thu nhập khác | Tr. đ  | 3.094   |
|      |   |        |         |
| II.  | Chi phí, trong đó:                                  | Tr.đ   | 94.658  |
|      | - Giá vốn bán hàng                                  | Tr.đ   | 84.166  |
|      | - Chi phí tài chính và chi phí khác                 | Tr.đ   | 128     |
|      | - Chi phí quản lý                                   |        | 10.364  |
| III. | Lợi nhuận , trong đó:                               | Tr.đ   |         |
|      | - Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2021                |        | 3.456   |
|      | - Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021                  |        | 3.014   |
|      | - Lợi nhuận năm 2020 chuyển sang                    |        | 1.652   |
|      | - Tổng lợi nhuận phân phối năm 2021                 |        | 4.666   |

## 2. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

### 2.1 Nhận định tình hình:

Theo kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025 của các bộ ngành, địa phương khu vực nông thôn, thủy lợi, chống biến đổi khí hậu, giao thông, hạ tầng đô thị nhất là đô thị xanh, thông minh và bền vững sẽ thu hút một lượng lớn nguồn lực đầu tư.

Bên cạnh đầu tư công, hình thức đầu tư PPP hoặc đầu tư tư nhân cũng sẽ phát triển

Thể chế chính sách có nhiều thay đổi trong lĩnh vực quản lý đô thị, quản lý hạ tầng đô thị với nhiều văn bản pháp lý sẽ có hiệu lực

Nhu cầu phát triển hạ tầng đô thị vẫn rất lớn trong đó đô thị thông minh, đô thị bền vững sẽ là trung tâm của nhiệm vụ phát triển.

Công tác đầu thầu đang được chuyển đổi theo hướng đầu thầu qua mạng.

## 2.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Để có thể hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, việc phát triển thị trường sang các lĩnh vực, địa bàn có tiềm năng là hết sức quan trọng.

Bám sát các dự án đang và chuẩn bị được hình thành nhất là các dự án về nông thôn, thủy lợi, giao thông, các dự án về biến đổi khí hậu, phát triển bền vững, an toàn môi trường- xã hội v.v

Tập trung xây dựng nguồn nhân lực đảm bảo thực hiện thật tốt các hợp đồng được ký kết

Hoàn thiện cơ cấu tổ chức sản xuất, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tiếp tục là nhiệm vụ trọng tâm của Công ty trong năm 2022 nhằm đáp ứng tốt nhất yêu cầu của khách hàng, giữ vững và phát triển thương hiệu công ty trong tình hình mới

Công ty cũng sẽ tiếp tục quan tâm đến thu nhập của người lao động, tạo môi trường làm việc thuận lợi, thúc đẩy và tạo điều kiện cho cán bộ được đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn, năng lực quản lý nhằm nâng cao năng suất lao động.

**Bảng 2: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022**

| TT   | Chỉ tiêu                                     | Đơn vị | Giá trị |
|------|--|--------|---------|
| I.   | Doanh thu, trong đó:                         | Tr.đ   | 108.000 |
|      | - Doanh thu từ dịch vụ tư vấn và xây lắp     | Tr.đ   | 106.000 |
|      | - Doanh thu từ đầu tư và hoạt động tài chính | Tr.đ   | 2.000   |
| II.  | Chi phí:                                     | Tr.đ   | 103.750 |
| III. | Lợi nhuận, trong đó:                         | Tr.đ   |         |
|      | - Lợi nhuận trước thuế                       |        | 4.250   |
|      | - Lợi nhuận sau thuế                         |        | 3.400   |

## 2.3 Một số giải pháp thực hiện chính

- Tăng cường sự hiện diện của Công ty tại các địa bàn tiềm năng; khuyến khích và tạo mọi điều kiện cho công tác phát triển thị trường, triển khai hợp đồng.



- Ưu tiên thích đáng để phát triển các dịch vụ trong các địa bàn, lĩnh vực mới.
- Nâng cao năng lực tổ chức sản xuất của các đơn vị, các nhóm dự án trong triển khai công việc; bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ cán bộ, công nhân viên, đặc biệt là cán bộ chủ nhiệm, chủ trì.
- Tiếp tục hoàn thiện Quy chế hoạt động phù hợp với tình hình thực tế, đẩy mạnh công tác thị trường, tìm kiếm hợp đồng và tổ chức sản xuất có năng suất, hiệu quả.
- Huy động mọi nguồn lực tham gia các hợp đồng có giá trị lớn; Linh hoạt trong công tác triển khai dự án, kể cả phương thức thực hiện trước khi ký hợp đồng.
- Bố trí đầy đủ nguồn lực để thực hiện một cách tốt nhất các hợp đồng ký với khách hàng. Tăng cường mối quan hệ của Công ty đối với khách hàng, kịp thời giải quyết các yêu cầu của khách hàng đối với chất lượng và tiến độ dịch vụ.
- Sắp xếp phù hợp cơ cấu tổ chức của Công ty.
- Xây dựng và thực hiện tốt chương trình đào tạo phát triển nguồn lực. Tiếp tục duy trì chương trình hội thảo, đào tạo của Công ty.
- Cải thiện trạng thiết bị, môi trường làm việc trong Công ty.
- Cải thiện thực chất thu nhập cho người lao động.

Kính chúc quý vị cổ đông mạnh khỏe, bình an và hạnh phúc!

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Lê Văn Tuấn**



**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC  
VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM**

Số: 01/TTr-VIWASE-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2022

**TỜ TRÌNH**

**V/v Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên  
Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam (sửa đổi, bổ sung lần thứ mười);
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam (VIWASE) đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO,

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 đã được kiểm toán (xem chi tiết tại website: [www.viwase.vn](http://www.viwase.vn)) bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO, là công ty kiểm toán đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 26/04/2021 tại Nghị quyết số 03/NQ-ĐHCD-VIWASE của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam.

Ý kiến của Công ty kiểm toán là báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét, thông qua.  
Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thanh Hải**

**TỜ TRÌNH**

***V/v Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 của Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam***

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên  
Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam (sửa đổi, bổ sung lần thứ mười);
- Nghị quyết số 03/NQ-ĐHĐCD-VIWASE ngày 26/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam (VIWASE) đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

**1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:**

| TT  | Chỉ tiêu                                 | Giá trị<br>(Đồng)     |
|-----|--|-----------------------|
| 1   | Doanh thu                                | <b>98.114.662.855</b> |
| 2   | Lợi nhuận, trong đó:                     |                       |
|     | - Lợi nhuận trước thuế TNDN              | <b>3.456.183.060</b>  |
|     | - Lợi nhuận sau thuế                     | <b>3.013.919.466</b>  |
| 3   | Phân phối lợi nhuận, trong đó:           | <b>4.666.177.680</b>  |
|     | - Lợi nhuận sau thuế                     | 3.013.919.466         |
|     | - Lợi nhuận chưa phân phối của năm 2020  | 1.652.258.214         |
| 3.1 | Chia cổ tức (*)                          | 3.600.000.000         |
| 3.2 | Quỹ đầu tư phát triển                    | -                     |
| 3.3 | Quỹ thưởng ban quản lý điều hành Công ty | -                     |
| 3.4 | Quỹ khen thưởng phúc lợi                 | 1.066.177.680         |

\* Tỷ lệ chi trả cổ tức là 10%/cổ phần

**2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022:**

| TT  | Chỉ tiêu                                 | Giá trị<br>(Đồng) |
|-----|--|-------------------|
| 1   | Doanh thu                                | 108.000.000.000   |
| 2   | Lợi nhuận, trong đó:                     |                   |
|     | - Lợi nhuận trước thuế TNDN              | 4.250.000.000     |
|     | - Lợi nhuận sau thuế                     | 3.400.000.000     |
| 3   | Phân phối lợi nhuận, trong đó:           |                   |
| 3.1 | Chia cổ tức (*)                          | 2.880.000.000     |
| 3.2 | Quỹ đầu tư phát triển                    | -                 |
| 3.3 | Quỹ thưởng ban quản lí điều hành Công ty | 200.000.000       |
| 3.4 | Quỹ khen thưởng phúc lợi                 | 320.000.000       |

\* Tỷ lệ chi trả cổ tức là 8%/cổ phần

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét, thông qua.  
Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thanh Hải**

**TỜ TRÌNH**

***V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022***

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên  
Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam;

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Nước và môi trường Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính (BCTC) trong năm 2022 dựa trên những tiêu thức lựa chọn như sau:

**1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:**

- Là đơn vị kiểm toán độc lập, được Bộ Tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2022.

- Có uy tín về chất lượng kiểm toán.

- Có kinh nghiệm kiểm toán các đơn vị có ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh tương tự Công ty cổ phần Nước và môi trường Việt Nam.

- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty cổ phần Nước và môi trường Việt Nam về phạm vi và tiến độ kiểm toán, không xung đột về quyền lợi khi thực hiện BCTC cho Công ty.

- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

**2. Danh sách các công ty kiểm toán độc lập đề xuất**

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC)

- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt chi nhánh phía Bắc (AASCN)

- Công ty TNHH Kiểm toán VACO (VACO)

**3. Đề xuất**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam xem xét, thông qua:

- Các tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập nêu tại mục 1 Tờ trình và danh sách 03 đơn vị kiểm toán độc lập tại mục 2 Tờ trình.



- Ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán trong danh sách các công ty kiểm toán đã đề xuất tại Tờ trình này và giao Tổng giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét các BCTC trong năm tài chính 2022 của Công ty theo đúng quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, TGD;
- Lưu VT, BKS



*Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2022*

## **BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021**

### **I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021**

#### **1. Công tác quản trị**

Hội đồng quản trị (HĐQT) thông qua công tác giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các Phòng ban, đơn vị trực thuộc Công ty, đảm bảo sự tuân thủ đúng pháp luật, triển khai thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, qua đó đã tạo sự phối hợp tốt, có hiệu quả với ban điều hành trong quản lý công ty, thực hiện các chỉ đạo và quyết định cụ thể của HĐQT.

Tháng 4/2021, tại ĐHCĐ thường niên năm 2021 đã tổ chức thành công đại hội nhiệm kỳ thành viên HĐQT và Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2021-2026, bầu HĐQT và BKS khoá mới, thông qua các tài liệu quản trị chung và của HĐQT, BKS tuân thủ theo các luật Doanh nghiệp, luật Chứng khoán và các nghị định, hướng dẫn mới có hiệu lực, đảm bảo kế thừa, phù hợp với điều kiện của công ty như Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty, Quy chế nội bộ và hoạt động của HĐQT.

Trong năm 2021, HĐQT đã ban hành định hướng chiến lược của công ty giai đoạn 2021-2026, trên cơ sở đó thực hiện trong từng năm việc rà soát, đổi mới công tác quản trị, điều hành hoạt động của công ty, ban hành nhiều nghị quyết, quyết định và các qui định, quy chế hoạt động (Sửa đổi lần thứ IV) của công ty; giải thể mô hình quản lý cấp trung gian khối để Ban TGD nắm sâu hơn đến từng đơn vị, sáp nhập một số đơn vị trực thuộc công ty; cho phép Chi nhánh Đà Nẵng đăng ký mới và được hạch toán phụ thuộc; thực hiện các công việc chuẩn bị tổ chức lại Nhà máy nước tại Như Quỳnh, Hưng Yên.

Các thành viên HĐQT đã tích cực hoạt động, thực hiện các công việc được phân công, thống nhất các quyết nghị chung đã đề ra tại các cuộc họp định kỳ của HĐQT.

Bên cạnh đó đã tham gia tích cực, đầy đủ, có hiệu quả vào các hoạt động của Tổ hợp Tư vấn Xây dựng Việt Nam (VC-Group).

#### **2. Công tác cán bộ**

HĐQT thường xuyên theo dõi, đánh giá, bồi dưỡng và có những quyết định phù hợp, kịp thời về nhân sự thuộc thẩm quyền HĐQT bổ nhiệm.

Ngay sau Đại hội nhiệm kỳ 2021-2026, HĐQT đã thực hiện Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên HĐQT; Bổ nhiệm Tổng giám đốc, bổ nhiệm lại các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty và thống nhất phân giao quyền hạn và trách nhiệm đối với từng thành viên; Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị và Người công bố thông tin của Công ty. Đồng thời tiến hành bổ nhiệm Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của CTCP Nước và Môi trường Việt Nam tại CTCP Tư vấn và Đầu tư xây dựng Hạ tầng Phương Đông, tại CTCP Đầu tư, Công nghệ môi trường và hạ tầng kỹ thuật Lạc Việt, CTCP Nước, Môi trường và Hạ tầng kỹ thuật Sài Gòn.

Tiếp theo trong năm 2021, HĐQT cũng đã ban hành các quyết định về công tác tổ chức cán bộ như: điều chỉnh danh sách quy hoạch cán bộ quản lý giai đoạn 2021-2026 và kiện toàn, bổ nhiệm thêm 01 Phó Tổng giám đốc công ty.



### 3. Công tác chỉ đạo, định hướng trong sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng

Trong năm qua, HĐQT đã chỉ đạo và nỗ lực cùng Ban Tổng giám đốc Công ty trong tìm kiếm việc làm, đấu thầu các dự án trong nước cũng như các dự án nguồn vốn ODA, đồng thời đã từng bước chủ động mở rộng lĩnh vực ngành nghề sang thủy lợi, giao thông, chuyển hướng hợp tác với các nhà đầu tư tư nhân. Kịp thời xác định các vướng mắc để chỉ đạo Ban lãnh đạo công ty hỗ trợ kịp thời các đơn vị tháo gỡ khó khăn đảm bảo thực hiện các hợp đồng đúng tiến độ và có chất lượng cao.

Chủ tịch HĐQT chủ trì các cuộc họp HĐQT, đồng thời thay mặt HĐQT tham dự các cuộc họp giao ban quý, họp định kỳ hoặc đột xuất với Ban Tổng giám đốc; Trưởng các đơn vị thuộc Công ty để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, kịp thời xác định các vướng mắc và có ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại các cuộc họp, cùng chỉ đạo Ban lãnh đạo công ty hỗ trợ kịp thời các đơn vị tháo gỡ khó khăn đảm bảo thực hiện các hợp đồng đúng tiến độ và có chất lượng cao. Mặc dù Công ty có giai đoạn hơn 3 tháng quý III bị đình trệ, có hiện tượng đứt gãy hoạt động sản xuất do dịch bệnh Covid-19, nhưng đến cuối năm đã khôi phục mức sản xuất ổn định, đã và đang thực hiện tốt các dịch vụ tư vấn, khảo sát thiết kế, tư vấn đấu thầu, giám sát thi công, quản lý dự án các công trình cấp thoát nước, vệ sinh môi trường và hạ tầng kỹ thuật tại nhiều tỉnh thành trong cả nước với vai trò là Tư vấn chính hoặc liên kết với các Tư vấn nước ngoài. Từ giữa năm 2021, Công ty cũng đã thành lập Ban Chỉ đạo Covid-19 của Công ty để đảm bảo công tác phòng chống dịch và hỗ trợ sản xuất, giảm thiểu tác động tiêu cực đến hoạt động chung của công ty.

Với những chỉ đạo, định hướng của HĐQT, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2021 về cơ bản đạt kế hoạch ĐHĐCĐ đã đề ra, cụ thể là giá trị sản lượng đạt kế hoạch tuy nhiên doanh thu và lợi nhuận của công ty thấp hơn, đạt 85-90% kế hoạch, về cổ tức đã đảm bảo đạt chỉ tiêu của Nghị quyết ĐHĐCĐ là 10%.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

| TT | Chỉ tiêu   | Kết quả<br>sản xuất kinh doanh |                       | Kế hoạch<br>năm 2022 |
|----|--|--------------------------------|-----------------------|----------------------|
|    |  | Kế hoạch<br>năm 2021           | Thực hiện<br>năm 2021 |                      |
| 1  | Doanh thu từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác (triệu đồng) | 108.000                        | 98.114                | 108.000              |
| 2  | Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)  | 4.450                          | 3.456                 | 4.250                |
| 3  | Cổ tức (%)   | 10%                            | 10%                   | 8%                   |

Trong lĩnh vực đầu tư:

+ Công ty tiếp tục thực hiện điều chỉnh dự án cải tạo và mở rộng hệ thống cấp nước thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm để phát triển mạng lưới cấp nước dịch vụ đáp ứng yêu cầu của địa phương. Bên cạnh đó, Công ty đã ký lại hợp đồng thuê đất NMN Văn Lâm và tích cực thực hiện công tác chuẩn bị để tổ chức lại Nhà máy nước Văn Lâm với sự ủng hộ của Tổng Công ty VNCC (và SCIC), tiến tới hợp tác đầu tư hoặc thu hồi vốn đầu tư dự án trên quan điểm bảo toàn vốn của công ty.

+ Các tài sản đã đầu tư trước đó của công ty được bảo toàn, được đưa vào kinh doanh hoặc sử dụng hỗ trợ cho các dự án của công ty.

+ Chỉ đạo những người đại diện quản lý phần vốn của VIWASE tại các doanh nghiệp có vốn góp định hướng với ban lãnh đạo doanh nghiệp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh với vai trò là cổ đông pháp nhân góp vốn vào doanh nghiệp.



#### 4. Một số kết quả công tác của HĐQT năm 2021

Hội đồng quản trị (HĐQT) đã tập trung đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các Phòng ban, đơn vị trực thuộc Công ty tuân thủ đúng pháp luật, triển khai thực hiện hoạt động trong năm 2021 theo đúng Nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT.

Thường xuyên giám sát và kịp thời phát hiện các điểm còn chưa phù hợp và tìm giải pháp khắc phục, đảm bảo cân đối hài hòa lợi ích của Công ty, của cổ đông, đối tác cũng như của người lao động trong Công ty.

Chỉ đạo những người đại diện quản lý phần vốn của VIWASE tại các doanh nghiệp có vốn góp có định hướng với ban lãnh đạo doanh nghiệp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh với vai trò là cổ đông lớn góp vốn vào doanh nghiệp.

Trong năm 2021, HĐQT đã giám sát, tập trung chỉ đạo thực hiện các hoạt động tiêu biểu sau:

+ Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và Đại hội nhiệm kỳ bầu TV HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2026; Chi trả cổ tức đầy đủ năm 2021.

+ Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (sửa đổi lần thứ 10), Quy chế nội bộ về quản trị công ty (sửa đổi lần thứ 3), Quy chế hoạt động của HĐQT.

+ Ban hành Nghị quyết về Định hướng Chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2021-2026 và tầm nhìn đến năm 2030; Góp ý ban hành Quy chế hoạt động (sửa đổi lần thứ IV).

+ Ban hành Nghị quyết bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 và phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT.

+ Ban hành các Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Tổng giám đốc và 05 PTGD, Kế toán trưởng Công ty, bầu bổ sung 01 PTGD Công ty.

+ Ban hành Quyết định điều chỉnh danh sách quy hoạch cán bộ quản lý; kế hoạch tuyển dụng nhân sự năm 2021.

+ Ban hành các Quyết định bổ nhiệm Người phụ trách Quản trị công ty và Người công bố thông tin, Người đại diện phần vốn của VIWASE tại các doanh nghiệp.

+ Ban hành Quyết định giải thể mô hình khối trong công ty; kiện toàn Chi nhánh Đà Nẵng.

+ Ban hành Nghị quyết về lập hồ sơ tài sản và tư vấn thẩm định giá HTCN tại thị trấn Như Quỳnh; các Quyết định về điều chỉnh Dự án cải tạo và mở rộng hệ thống cấp nước tại thị trấn Như Quỳnh giai đoạn 2 đến năm 2022 và quyết toán một số công trình.

+ Ban hành các Quyết định, Văn bản phê duyệt các qui định, chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện các hợp đồng kinh tế lớn, kế hoạch mua sắm trang thiết bị, chi phí và hỗ trợ người lao động năm 2021.

+ Chủ trì, tham gia các cuộc họp giao ban của Ban Tổng giám đốc, giao ban Quý của Công ty và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu của kế hoạch SXKD năm 2021.

+ Tổ chức họp, kiểm tra, giám sát hoạt động của Người đại diện, phát hiện những thiếu sót và chưa tuân thủ quy định của Người đại diện để ngăn chặn, điều chỉnh kịp thời.

+ Ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19 và các thông báo về phòng chống dịch trong Công ty.

#### 5. Chi phí tiền lương, thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2021

| TT | Nội dung                                  | Số lượng | Mức chi trả năm 2021 (đồng) | Tỉ lệ/ Tổng quỹ lương Công ty (%) |
|----|---|----------|-----------------------------|-----------------------------------|
| 1  | Tổng quỹ lương Công ty                    |          | 40.712.093.678              |                                   |
| 2  | Lương, thù lao và chi phí hợp lý khác của | 1        | 374.510.247                 | 0,92                              |



|   |                             |   |             |        |
|---|-----------------------------|---|-------------|--------|
|   | Chủ tịch HĐQT               |   |             |        |
| 3 | Thù lao của thành viên HĐQT | 6 | 168.000.000 | 0,41 % |
| 4 | Thù lao của Ban Kiểm soát   | 3 | 72,000,000  | 0.18%  |

Thù lao và chi phí của HĐQT cơ bản thực hiện theo quy định đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 thông qua, cụ thể: thù lao của Hội đồng quản trị (không kể Chủ tịch HĐQT) không quá 0,6%/năm/Tổng quỹ lương Công ty; mức lương, thù lao và chi phí hợp lý khác của Chủ tịch HĐQT không quá 1%/Tổng quỹ lương Công ty; thù lao của Ban kiểm soát không quá 0,3%/năm/Tổng quỹ lương Công ty.

## **II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022**

### **1. Phương hướng kế hoạch hoạt động để phát triển Công ty**

#### **1.1. Đối với hoạt động sản xuất kinh doanh:**

HĐQT sẽ đề cao việc tiếp tục duy trì sự ổn định, phát triển Công ty, phát huy uy tín và thương hiệu VIWASE trong việc cung cấp dịch vụ tư vấn mang lại giá trị cao cho khách hàng, với chất lượng cao và toàn diện trong lĩnh vực chính là hạ tầng kỹ thuật, phát triển hơn nữa lĩnh vực hạ tầng đô thị trở thành trụ cột chính, ngoài ra tích cực xây dựng kinh nghiệm tư vấn kỹ thuật ngành thủy lợi, giao thông, nhằm đáp ứng được các yêu cầu của khách hàng, không chỉ đối với các khách hàng trong nước mà còn đối với các thị trường và các đối tác quốc tế, các tổ chức tài trợ quốc tế, đặc biệt là các nhà đầu tư. Bên cạnh đó, tiếp tục đẩy mạnh triển khai các dịch vụ tư vấn mềm như môi trường, an toàn xã hội, tư vấn phân tích kinh tế - tài chính, thuế. Nghiên cứu mở rộng các dịch vụ phi truyền thống và hỗ trợ kỹ thuật gắn với các dự án đầu tư hoặc sau đầu tư, đảm bảo tính bền vững và hiệu quả của dự án.

Triển khai nghiên cứu ứng dụng các kỹ năng, phần mềm và kỹ thuật công nghệ mới, sở hữu một số sản phẩm thiết bị chuyên ngành trong thực hiện tư vấn dự án và xây dựng và có thể chuyển giao công nghệ.

Thường xuyên đào tạo, quy hoạch đội ngũ cán bộ quản lý có đạo đức tốt; có trình độ chuyên môn cao trong các lĩnh vực hoạt động chủ yếu của Công ty; có mong muốn phát triển cùng công ty, có năng lực quản lý và tổ chức đơn vị, doanh nghiệp. Đồng thời tiếp tục nâng cao chất lượng công tác đào tạo, đa dạng hoá tự đào tạo thông qua dự án của công ty cùng với việc duy trì hợp tác với các trường Đại học, Viện chuyên ngành để tăng cường nguồn nhân lực về chất và lượng, tạo mọi điều kiện để người có năng lực, có trình độ, trách nhiệm và tâm huyết có điều kiện phát triển và vươn lên với thu nhập xứng đáng.

Bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh về cơ bản các quy chế, qui định nội bộ còn lại như Quy chế bổ nhiệm, thi đua, khen thưởng, kỷ luật và tuyển dụng, đào tạo, khoa học kỹ thuật theo hướng đề cao giá trị nhân sự, tính năng động, chia sẻ và hợp tác theo chiến lược vì một thương hiệu, vì một tầm nhìn và một hệ giá trị cốt lõi của công ty.

#### **1.2. Đối với hoạt động hợp tác, đầu tư:**

Thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước tại thị trấn Như Quỳnh với sự đồng thuận của các bên là tỉnh Hưng Yên, huyện Văn Lâm, các nhà đầu tư và tổ chức lại Nhà máy nước Văn Lâm để thực hiện Dự án, đảm bảo bảo toàn vốn và/ hoặc tổ chức thực hiện công tác thu hồi vốn đầu tư của Công ty tại Dự án.

Hợp tác chặt chẽ trên nguyên tắc hai bên cùng có lợi, hỗ trợ và giúp đỡ lẫn nhau giữa Công ty VIWASE và các Công ty liên kết: Công ty CP Tư vấn và ĐTXD Hạ tầng Phương Đông, Công ty CP Tư vấn Đầu tư MT và HT Lạc Việt và Công ty CP Nước, Môi trường và HTKT Sài Gòn.



Xây dựng mối đoàn kết, hợp tác với Tổng Công ty tư vấn xây dựng Việt Nam (VNCC) và cả tổ hợp tư vấn VC Group.

## **2. Mục tiêu**

- Phấn đấu giữ vững và phát triển VIWASE luôn là một trong các Công ty hàng đầu của Việt Nam trong lĩnh vực tư vấn xây dựng về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng đô thị.
- Duy trì đội ngũ cán bộ đầu ngành tốt, tiếp tục công tác đào tạo, xây dựng nguồn cán bộ quản lý, nhân sự có năng lực, trình độ và phẩm chất cho công ty.
- Hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2022 được ĐHĐCĐ thường niên thông qua và mang lại lợi ích tốt nhất cho công ty.

## **3. Giải pháp thực hiện**

### **3.1 Đối với hoạt động sản xuất kinh doanh:**

- Thực hiện tốt công tác quản trị doanh nghiệp, không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐQT trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.
- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, chỉ đạo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội cổ đông, của Hội đồng Quản trị.
- Tiếp tục đổi mới quy chế hoạt động sản xuất, rà soát và sắp xếp các đơn vị trực thuộc công ty nhằm tăng cường sự lãnh đạo trực tiếp từ Ban TGD, xây dựng các đơn vị mạnh đảm bảo chất lượng sản phẩm đầu vào và đầu ra, các sản phẩm khoa học công nghệ và ứng dụng, qua đó đáp ứng tốt nhất yêu cầu của khách hàng, giữ vững và phát triển thương hiệu công ty trong tình hình mới.
- Thực hiện tốt xây dựng năng lực hành nghề của công ty. Phát triển số lượng và nâng cao chất lượng năng lực của cán bộ, nhân viên của Công ty thông qua công tác tuyển chọn, đào tạo phát triển nguồn nhân lực, sự hợp tác với các trường đại học, viện nghiên cứu.
- Tiếp tục đầu tư chiều sâu về công nghệ và cơ sở vật chất, các giải pháp tăng năng suất lao động, quản lý thông tin xây dựng (BIM). Từng bước xây dựng công cụ quản lý số trong hoạt động quản trị hành chính và điều hành.
- Giữ vững các thị trường, đối tác hiện có. Phát triển mở rộng thêm thị trường và khách hàng mới trong lĩnh vực ngành nước, môi trường và chú trọng tới các nhà đầu tư tư nhân. Từng bước quan tâm đến thị trường tư vấn quốc tế trong khu vực Đông Nam Á.
- Tăng cường các hoạt động, dịch vụ thương mại mang lại doanh thu tài chính từ các tài sản của Công ty đầu tư.
- Xây dựng định hình văn hóa doanh nghiệp cho Công ty; Xây dựng môi trường làm việc tốt hơn, trong đó có nâng cao trang thiết bị và cơ sở vật chất trụ sở công ty; Chăm lo đời sống tinh thần cho người lao động, thực hiện tốt hơn nữa công tác thi đua khen thưởng và công tác xã hội từ thiện.

### **3.2. Đối với hoạt động hợp tác, đầu tư:**

- Điều chỉnh chủ trương thực hiện Dự án đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước tại Thị trấn Như Quỳnh: thống nhất để HĐQT triển khai theo các phương án dưới đây:
  - + Phương án hợp tác đầu tư theo hình thức Hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC) theo đề xuất của Nhà đầu tư với VIWASE hoặc Công ty con của công ty là công ty TNHH MTV được VIWASE thành lập và sở hữu 100% vốn điều lệ.
  - + Phương án bán/ chuyển nhượng toàn bộ tài sản gắn liền với đất, đã được đầu tư, hình thành trên đất thuộc Dự án: sau khi hết thời hạn xây dựng dự án theo Quyết định 60/QĐ-UBND là tháng 8/2022 mà chưa triển khai được phương án hợp tác đầu tư, bổ sung thực hiện phương án bán/ chuyển nhượng tài sản để thu hồi, bảo toàn



vốn đã đầu tư cho công ty theo hình thức đấu giá công khai theo đúng quy định của Luật đấu giá tài sản.

Trong thời gian thực hiện các phương án trên, công ty cần tiếp tục triển khai đầu tư cho Dự án phù hợp với khả năng vốn của công ty và đảm bảo cấp nước cho Thị trấn Như Quỳnh.

- Tiếp tục thực hiện công việc thoái vốn tại Công ty CP Bất động sản An Việt;
- Hợp tác chặt chẽ trên nguyên tắc hai bên cùng có lợi, hỗ trợ lẫn nhau với Tổng Công ty VNCC, giữa VIWASE và các công ty OCI, Lạc Việt và Sài Gòn WEICO.

Kính chúc quý vị cổ đông mạnh khỏe, bình an và hạnh phúc!

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thanh Hải**

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2022

**BÁO CÁO  
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam (VIWASE);
  - Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được ĐHĐCĐ nhiệm kỳ 2021-2026 của Công ty VIWASE thông qua;
  - Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty VIWASE;
  - Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty VIWASE,
- Ban kiểm soát Công ty xin báo cáo Đại hội cổ đông về các hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 như sau:

**1. Tổng kết các cuộc họp và quyết định của Ban kiểm soát**

Giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2021-2022, Ban kiểm soát (BKS) đã triệu tập các cuộc họp chính thức như sau:

| Phiên họp               | Thành phần dự họp | Nội dung chính  |
|-------------------------|-------------------|---|
| Phiên 1<br>(26/4/2021)  | 3/3               | Bầu trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026   |
| Phiên 2<br>(17/05/2021) | 3/3               | <ul style="list-style-type: none"><li>- Phân công nhiệm vụ các thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2026</li><li>- Thảo luận và đánh giá hồ sơ tài liệu về công tác bổ nhiệm cán bộ của HĐQT và đầu tư tại Văn Lâm.</li></ul>   |
| Phiên 3<br>(8/3/2022)   | 3/3               | <ul style="list-style-type: none"><li>- Thảo luận và thông qua Báo cáo của BKS về thẩm định báo cáo tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2021</li><li>- Thảo luận và thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 của BKS và Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 để trình ĐHĐCĐ thông qua.</li></ul> |

Ngoài các phiên họp chính thức, Ban kiểm soát đã thiết lập nhóm trao đổi công việc online, thường xuyên trao đổi và cập nhật các văn bản được gửi cho Ban kiểm soát để các Kiểm soát viên thực hiện các phần việc được phân công theo dõi.



## **2. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát**

Thù lao của Ban kiểm soát được thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty, mức thù lao cho trưởng ban là 4,0 triệu/1 tháng và thành viên ban kiểm soát là 1,5 triệu/1 tháng. Trong thời gian giữa hai kỳ ĐHĐCĐ 2021-2022 không phát sinh chi phí hoặc lợi ích khác cho Ban kiểm soát.

## **3. Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT và Tổng giám đốc**

### **1.1. Kết quả hoạt kinh doanh của Công ty**

Các chỉ tiêu chủ yếu về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 của Công ty như sau:

| <b>TT</b> | <b>Chỉ tiêu</b>  | <b>Quyết toán năm 2020</b> | <b>Kế hoạch năm 2021</b> | <b>Thực hiện năm 2021</b> |
|-----------|--|----------------------------|--------------------------|---------------------------|
| 1         | Tổng doanh thu quyết toán                                | 113,072,993,198            | 108,000,000,000          | 98,114,662,855            |
|           | <i>Doanh thu từ bán hàng và cung cấp dịch vụ</i>         | 111,058,300,669            | 106,000,000,000          | 95,020,525,669            |
|           | <i>Doanh thu từ hoạt động tài chính và thu nhập khác</i> | 2,014,692,529              | 2,000,000,000            | 3,094,137,186             |
| 2         | Lợi nhuận trước thuế                                     | 5,297,410,511              | 4,450,000,000            | 3,456,183,060             |
| 3         | Lợi nhuận sau thuế (LNST)                                |                            |                          |                           |
| 3.1       | LNST năm 2021  | 4,605,495,096              | 3,560,000,000            | 3,013,919,466             |
| 3.2       | LNST chưa phân phối lũy kể đến cuối năm 2020             | 1,696,763,118              |                          | 1,652,258,214             |
| 3.3       | LNST chưa phân phối năm 2021                             | 6,302,258,214              |                          | 4,666,177,680             |
| 4         | Lãi cơ bản trên cổ phiếu                                 | 988                        |                          | 837                       |
| 5         | Chi trả cổ tức   | 3,600,000,000              | 3,600,000,000            | 3,600,000,000             |
| 6         | Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)                                 | 10%                        | 10%                      | 10%                       |

Đánh giá của Ban Kiểm soát:

- Doanh thu đạt được năm 2021 là 98.114.662.855 đồng, giảm 9,15% so với kế hoạch năm 2021 và thấp hơn 13,23% so với doanh thu quyết toán năm 2020.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2021 là 3.013.919.466 đồng, giảm 15,3% so với kế hoạch, lãi cơ bản trên 1 cổ phần là 837 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021 đã tính lũy kế lợi nhuận sau thuế năm 2020 để lại là 4.666.177.680 đồng. Công ty chi trả cổ tức cho cổ đông năm 2021 là 3.600.000.000 đồng, tương ứng tỷ lệ 10% theo kế hoạch.

Nhìn chung doanh thu và lợi nhuận năm 2021 không đạt được theo kế hoạch ĐHĐCĐ 2021 đề ra, nguyên nhân chính là do dịch bệnh Covid 19 bùng phát, thời gian giãn cách kéo dài tại Hà Nội và TP.HCM là 2 địa bàn hoạt động chính của Công ty. Trong năm 2021, nguồn vốn của Công ty vẫn được bảo toàn.



## 1.2. Kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc

- HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 đã kiện toàn công tác tổ chức quản trị, tăng cường giám sát hoạt động điều hành và điều chỉnh cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc Công ty phù hợp với điều kiện thực tế. Công tác phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT, người đại diện vốn VIWASE tại các doanh nghiệp khác được thực hiện theo các quy chế nội bộ và phù hợp với quy định của pháp luật.

- HĐQT đã ban hành các quyết định về bổ nhiệm/bổ nhiệm lại TGD và người điều hành doanh nghiệp khác và một số quy chế nội bộ của Công ty.

- TGD đã rà soát và thực hiện các biện pháp điều chỉnh về phương thức tổ chức sản xuất điều hành của Công ty theo hướng thiết thực, đáp ứng yêu cầu sản xuất trong bối cảnh Covid-19 kéo dài. TGD đã tập trung điều hành quyết liệt, linh hoạt, sâu sát mọi hoạt động của Công ty, thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong hoạt động sản xuất, tích cực mở rộng và giữ thị trường. Mặc dù có 2 đợt giãn cách xã hội do Covid nhưng với nỗ lực và quyết tâm cao của ban TGD, doanh thu tư vẫn đạt xấp xỉ 90% kế hoạch.

## 4. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

Ban kiểm soát thống nhất với ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty VIWASE. Báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Vaco đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2021 như sau:

| STT | Chỉ tiêu                                  | ĐVT | Năm 2020 | Năm 2021 |
|-----|---|-----|----------|----------|
| 1   | Cơ cấu tài sản                            | %   |          |          |
|     | - Tài sản dài hạn/Tổng tài sản            |     | 41,39    | 39,1     |
|     | - Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản           |     | 58,61    | 60,84    |
| 2   | Cơ cấu nguồn vốn                          | %   |          |          |
|     | - Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn            |     | 44       | 46,8     |
|     | - Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn     |     | 56       | 53,2     |
| 3   | Khả năng thanh toán hiện hành             | Lần | 1,35     | 1,32     |
| 4   | Tỷ suất lợi nhuận                         | %   |          |          |
|     | - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản |     | 4,53     | 2,90     |
|     | - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu    |     | 4,07     | 3,07     |
|     | - Tỷ suất LNST/ Nguồn vốn chủ sở hữu      |     | 8,09     | 5,45     |

Nhận xét:



+ Hệ số khả năng thanh toán hiện hành = 1,32 (>1) cho thấy khả năng đáp ứng thanh toán ngay các khoản nợ ngắn hạn cao, Công ty không gặp khó khăn nếu cần phải thanh toán ngay các khoản nợ ngắn hạn.

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu = 5,45% cho thấy cứ 100 đồng vốn chủ sở hữu tạo ra được 5,45 đồng lợi nhuận. Kết quả này được đánh giá là khá cao so với các công ty tư vấn xây dựng trong ngành.

#### **5. Đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên, giao dịch cổ phiếu của người nội bộ**

Các giao dịch theo quy định tại khoản 2 điều 78 Quy chế nội bộ giữa Công ty và công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ trở lên đối với thành viên HĐQT, TGD và những người có liên quan của thành viên đó hoặc những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật: Không có

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ: 01 trường hợp giao dịch mua thỏa thuận cổ phiếu là ông Nguyễn Mạnh Hùng, thành viên HĐQT kiêm PTGD, số lượng cổ phần giao dịch là 27.799, tỷ lệ 0,77% tổng số cổ phần của Công ty. HĐQT đã thực hiện công bố thông tin theo quy định.

#### **6. Kết quả giám sát đối với HĐQT, TGD và những người điều hành doanh nghiệp khác**

Ban kiểm soát được mời tham dự các phiên họp HĐQT, các cuộc họp giao ban của Ban TGD và đều có đại diện tham dự. Kết quả giám sát đối với HĐQT, người điều hành doanh nghiệp như sau:

- Năm 2021, HĐQT đã tổ chức 11 phiên họp trong đó 05 phiên trực tiếp và 06 phiên họp online. Việc tổ chức các phiên họp, chương trình nghị sự và tài liệu họp, việc công bố thông tin các nghị quyết, quyết định của HĐQT được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

- Các mục tiêu, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị phù hợp với quyết định của Đại hội đồng cổ đông, đúng theo Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

- Trong năm 2021, Tổng Giám đốc đã tuân thủ quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy định pháp luật có liên quan. Trong quá trình thực hiện chức trách nhiệm vụ, Tổng Giám đốc và những người điều hành khác luôn làm việc với tinh thần trách nhiệm cao.

#### **7. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, TGD và các cổ đông**

Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc luôn có sự phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát, tạo điều kiện về nhân sự cũng như cung cấp đầy đủ thông tin cho Ban kiểm soát hoạt động theo quy định.

Trong thời gian giữa hai kỳ ĐHCĐ thường niên 2021-2022, Ban Kiểm soát không nhận được yêu cầu nào từ ĐHCĐ, nhóm cổ đông hoặc cổ đông cá nhân theo Luật Doanh nghiệp đối về việc kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến công tác quản trị, quản lý và điều hành hoạt động của Công ty.

Trong năm 2021, BKS nhận được thông tin về việc 3 cổ đông đề nghị Công ty làm thủ tục thay đổi thông tin cá nhân tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) nhưng việc thực hiện vẫn còn chậm trễ. BKS đã làm rõ và nguyên nhân chủ yếu là do tình hình dịch bệnh Covid, cán bộ phải làm việc online nên có sự chậm trễ. 01 trường hợp do cổ đông cung cấp thông tin không đúng nên VSD đã trả lại hồ sơ, Công ty đã thông tin cho cổ đông này.

Việc đăng thông tin, gửi tài liệu lên VSD, UBCK cơ bản là đã thực hiện theo các quy định, tuy nhiên việc gửi thông tin lên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội trong quý 3/2021 bị thiếu tài liệu, nguyên nhân chính được Sở giao dịch chứng khoán thông báo là do chưa kịp thời áp dụng phần mềm truyền tải thông tin mới. Bên cạnh đó do dịch bệnh Covid và hình thức làm việc online nên có sự chậm trễ. Về việc này Ban kiểm soát đã có ý kiến và HĐQT đã có những thay đổi về phương thức công bố thông tin phù hợp với quy định của Sở Giao dịch.

#### **8. Một số kiến nghị, đề xuất**

Kiến nghị tiếp tục tăng cường công tác tái cấu trúc các đơn vị trực thuộc Công ty và cơ chế lãnh đạo phụ trách theo dõi, chỉ đạo sát sao tổ chức sản xuất và quản lý của các đơn vị theo hướng hiệu quả, bám sát chiến lược phát triển Công ty.

Cần có giải pháp tăng năng suất lao động, chế độ lương thưởng hợp lý để phát triển nguồn nhân lực và tiết kiệm chi phí quản lý chung của Công ty.

Thường xuyên cập nhật các yêu cầu, quy định của cơ quan quản lý về việc đăng tải thông tin, công bố thông tin. Cải thiện công tác tiếp nhận và xử lý các thông tin/yêu cầu của cổ đông một cách kịp thời theo quy định.

Trên đây là nội dung báo cáo tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021. Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng, ban trong Công ty đã hợp tác, tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Trân trọng./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**Trưởng ban**  
  
  
**Đỗ Thị Thúy Nga**



**TỜ TRÌNH**

***V/v Thông qua tiền lương, thù lao và chi phí khác của  
Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021***

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên  
Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam (sửa đổi, bổ sung lần thứ mười);
- Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-ĐHCD-VIWASE ngày 26/04/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty CP Nước và Môi trường Việt Nam,

Thù lao và chi phí của HĐQT, Ban kiểm soát đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 thông qua, cụ thể: thù lao của Hội đồng quản trị (không kể Chủ tịch HĐQT) không quá 0,6%/năm/Tổng quỹ lương Công ty; mức lương, thù lao và chi phí hợp lý khác của Chủ tịch HĐQT không quá 1%/Tổng quỹ lương Công ty; thù lao của Ban kiểm soát không quá 0,3%/năm/Tổng quỹ lương Công ty.

1. Tiền lương, thù lao và chi phí khác của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2021 là cụ thể như sau:

**1.1. Thành viên HĐQT:**

| TT | Nội dung  | Số lượng | Mức chi trả năm 2021 (đồng) | Tỉ lệ/ tổng quỹ lương công ty (%) |
|----|---|----------|-----------------------------|-----------------------------------|
| 1  | Tổng quỹ lương Công ty                                    |          | 40.712.093.678              |                                   |
| 2  | Lương và chi phí của Chủ tịch HĐQT – Ông Nguyễn Thanh Hải | 01       | 374.510.247                 | 0,92 %                            |
| 3  | Thù lao của thành viên HĐQT:                              |          |                             |                                   |
|    | - Ông Lê Văn Tuấn   | 01       | 32.000.000                  | 0,08 %                            |
|    | - Ông Nguyễn Bá Minh                                      | 01       | 32.000.000                  | 0,08 %                            |
|    | - Ông Nguyễn Văn Thành                                    | 01       | 24.000.000                  | 0,06 %                            |
|    | - Ông Nguyễn Mạnh Hùng                                    | 01       | 24.000.000                  | 0,06 %                            |
|    | - Ông Nguyễn Thành Tài                                    | 01       | 32.000.000                  | 0,08 %                            |
|    | - Ông Nguyễn Hiền Hoà                                     | 01       | 24.000.000                  | 0,06 %                            |
|    | Phụ tổng (3)  |          | 168.000.000                 | 0,41 %                            |

|    |   |  |             |  |
|----|---|--|-------------|--|
| 4. | Tổng cộng lương, thù lao chi phí của HĐQT |  | 542.510.247 |  |
|----|---|--|-------------|--|

1.2. Thành viên Ban kiểm soát:

| TT | Nội dung                                 | Số lượng | Mức chi trả năm 2021 (đồng) | Tỉ lệ/ tổng quỹ lương công ty (%) |
|----|--|----------|-----------------------------|-----------------------------------|
| 1  | Tổng quỹ lương Công ty                   |          |                             |                                   |
| 2  | Chi phí của thành viên BKS:              |          |                             |                                   |
|    | - Bà Đỗ Thị Thúy Nga- Trưởng ban         | 01       | 40,000,000                  | 0.1%                              |
|    | - Bà Vũ Thị Hậu - Thành viên             | 01       | 16,000,000                  | 0.04%                             |
|    | - Ông Bà Nguyễn Thị Thuý - Thành viên    | 01       | 16,000,000                  | 0.04%                             |
| 3  | Tổng cộng lương, thù lao chi phí của BKS |          | 72,000,000                  | 0.18%                             |

2. Tiền lương, thù lao và chi phí khác của HĐQT và Ban kiểm soát đề xuất cho năm 2022 là: thù lao của Hội đồng quản trị (không kể Chủ tịch HĐQT) không quá 0,6%/năm/Tổng quỹ lương Công ty; lương, thù lao và chi phí hợp lý khác của Chủ tịch HĐQT không quá 1%/Tổng quỹ lương Công ty; thù lao của Ban kiểm soát không quá 0,3%/năm/Tổng quỹ lương Công ty.

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thanh Hải**

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM**  
Số 5, Đường Thành, Phường Cửa Đông, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội  
Tel: +84 (4) 38281429 ; 38256539 Fax: +84 (3) 8284760  
Email: viwase@hn.vnn.vn Website: <http://www.viwase.com.vn>

---

**QUY CHẾ TỔ CHỨC**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM**

**THÁNG 4 NĂM 2022**



# QUY CHẾ TỔ CHỨC

## ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/Qh14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam.

### **Điều 1: Những quy định chung**

- 1.1. Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông (“Quy chế”) này được áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam.
- 1.2. Quy chế này quy định cụ thể điều kiện, trình tự, thủ tục triệu tập, thể thức tiến hành và biểu quyết tại ĐHĐCĐ, quyền và nghĩa vụ của cổ đông tham gia ĐHĐCĐ.
- 1.3. Cổ đông và các bên tham gia ĐHĐCĐ có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế này.
- 1.4. ĐHĐCĐ thường niên có đủ điều kiện tiến hành theo các qui định của pháp luật và Điều lệ công ty khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

### **Điều 2. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông**

- 2.1 Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng và Thông báo phải được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty.
- 2.2 Thông báo mời họp ĐHĐCĐ phải gửi đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất hai mươi một (21) ngày trước ngày khai mạc theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 46 của Điều lệ công ty. Thông báo được gửi bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông. Việc gửi tài liệu họp kèm theo thông báo mời họp có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty. Trong trường hợp này, thông báo mời họp phải ghi nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử, cách thức tải tài liệu.
- 2.3 Thông báo mời họp ĐHĐCĐ phải được gửi kèm theo các tài liệu sau đây:

- Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông;
  - Các tài liệu liên quan đến các vấn đề sử dụng trong cuộc họp liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội;
  - Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp, phiếu biểu quyết.
- 2.4 Phương thức gửi Thông báo mời họp: theo phương thức để bảo đảm đến được cổ đông như qua đường bưu điện, chuyển phát nhanh, fax, thư điện tử theo địa chỉ liên lạc đã đăng ký của cổ đông hoặc phương tiện khác do Công ty quy định, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của UBCKNN/SGDCK, trên trang thông tin điện tử của công ty. Trường hợp xét thấy cần thiết, Công ty có thể đăng thông tin trên 01 tờ báo Trung ương hoặc 01 tờ báo địa phương nơi có trụ sở chính của Công ty. Ngoài các hình thức bắt buộc nêu trên, Công ty đồng thời có thể thông báo cho cổ đông qua email và tin nhắn hoặc gọi điện thoại để hỗ trợ cổ đông cập nhật thông tin về Đại hội.

### **Điều 3. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông**

- 3.1 Cổ đông đăng ký tham dự họp Đại hội theo mẫu Giấy đăng ký tham dự họp gửi kèm theo Thông báo mời họp gửi tới cổ đông hoặc truy cập vào website Công ty theo địa chỉ nêu trong Thông báo mời họp.
- 3.2 Cổ đông có thể ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông và việc ủy quyền phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự hoặc theo mẫu giấy ủy quyền của Công ty gửi kèm theo Thông báo mời họp và phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền.
- 3.3 Cổ đông cá nhân chỉ được ủy quyền cho một (01) người tham dự cuộc họp và không được ủy quyền lại cho người thứ ba. Trong trường hợp bên ủy quyền là pháp nhân thì văn bản ủy quyền phải được thủ trưởng hoặc đại diện hợp pháp của pháp nhân đó ký đóng dấu theo quy định của pháp luật. Người được ủy quyền của cổ đông là pháp nhân không được ủy quyền lại cho người thứ ba. Việc ủy quyền chỉ được thực hiện cho từng lần đại hội và người ủy quyền có thể thu hồi sự ủy quyền bằng văn bản gửi để bảo đảm đến được HĐQT muộn nhất một (01) ngày trước ngày khai mạc ĐHĐCĐ.
- 3.4 Cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền của cổ đông có trách nhiệm đăng ký tham dự theo cách thức đã nêu trong Thông báo mời họp và Giấy đăng ký tham dự họp hoặc văn bản ủy quyền tham dự họp phải được gửi về Công ty chậm nhất ba (03) ngày trước ngày tổ chức Đại hội theo các phương thức sau đây:
- a) Trong trường hợp trực tiếp tham dự họp ĐHĐCĐ, cổ đông xác nhận tham dự bằng cách gửi Giấy xác nhận tham dự ĐHĐCĐ (theo mẫu gửi kèm theo Thông báo mời họp ĐHĐCĐ) đến trụ sở chính Công ty qua đường bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác do Công ty quy định; hoặc bằng cách gọi điện thoại trực tiếp đến cho Ban tổ chức ĐHĐCĐ theo số điện thoại ghi trong Thông báo mời họp.
  - b) Trong trường hợp ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ, cổ đông có thể gửi trước văn bản ủy quyền (bản photo) được lập theo quy định của pháp luật về dân

sự hoặc Giấy ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ (mẫu giấy ủy quyền của Công ty gửi kèm theo Thông báo mời họp) đến trụ sở chính Công ty qua đường bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác nêu trong Thông báo mời họp; hoặc cá nhân, tổ chức được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải xuất trình văn bản ủy quyền (bản gốc) khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.

- 3.5 Cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền của cổ đông mang theo chứng minh thư nhân dân/thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu hoặc giấy tờ pháp lý của cá nhân khác và giấy ủy quyền bản gốc (nếu được ủy quyền) để đăng ký với Ban kiểm tra tư cách cổ đông trước khi vào dự họp. Trường hợp cổ đông là tổ chức, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông mang theo bản sao giấy chứng nhận đăng kinh doanh, giấy ủy quyền (bản gốc) và chứng minh thư nhân dân/thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu hoặc giấy tờ pháp lý khác của người được ủy quyền.
- 3.6 Vào ngày tổ chức ĐHĐCĐ, Công ty vẫn thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.
- 3.7 Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền đến tham dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội. Chủ tọa ĐHĐCĐ không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng.
- 3.8 Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều này của Quy chế và theo quy định tại khoản 7 Điều 47 của Điều lệ công ty.

#### **Điều 4. Qui định về phiếu biểu quyết và cách thức bỏ phiếu**

##### **4.1 Qui định về phiếu biểu quyết hợp lệ, không hợp lệ:**

##### **4.1.1 Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu phải đảm bảo toàn bộ các yếu tố sau đây:**

- a) Là phiếu biểu quyết có đóng dấu treo của Công ty được cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông cấp tại thời điểm đăng ký tham dự họp trước khi vào tham dự Đại hội;
- b) Trên phiếu biểu quyết có ghi họ và tên của cổ đông hoặc họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó;
- c) Phiếu biểu quyết phải rõ ràng, không dập xóa, rách nát;
- d) Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông chỉ có đánh dấu biểu quyết vào **một (01)** trong ba (03) ô biểu quyết: **“Tán thành”** hoặc **“Không tán thành”** hoặc **“Không có ý kiến”**.

##### **Ghi chú:**

*Trường hợp lá phiếu có dập xóa do đánh dấu biểu quyết nhầm nội dung biểu quyết theo ý chí của cổ đông, thì cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông đánh dấu lại một (01) ô chọn là quyết định cuối cùng và ký tên bên cạnh của ô chọn đó. Phiếu đó được coi là hợp lệ.*



4.1.2 Phiếu biểu quyết không hợp lệ là phiếu biểu quyết không đạt một trong các yêu cầu sau đây:

- a) Không đáp ứng các quy định nêu tại điểm a, b, c tại khoản 4.1.1 Điều này;
- b) Phiếu để trống, không đánh dấu biểu quyết vào một (01) trong ba (03) ô biểu quyết; hoặc lựa chọn đồng thời hai ô biểu quyết trở lên; hoặc lá phiếu có dập xóa nhưng không có chữ ký của cổ đông ở bên cạnh của ô chọn đó.

4.2 Cách thức bỏ phiếu:

- a) Đối với các vấn đề chung (như thông qua chương trình nghị sự, quy chế tổ chức đại hội, bầu chủ tọa đại hội, thư ký đại hội, ban kiểm phiếu đại hội): Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp biểu quyết bằng cách giơ tay theo sự điều khiển của Chủ tọa lần lượt biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến, lựa chọn theo đa số tán thành để công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.
- b) Đối với các nội dung chính: Việc biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp theo hình thức bỏ phiếu kín. Theo đó, cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết về việc lựa chọn phương án tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng nội dung cần biểu quyết, và trực tiếp bỏ phiếu biểu quyết vào thùng phiếu. Ban kiểm phiếu sẽ thu hồi và tiến hành kiểm phiếu đối với từng vấn đề thông qua tại Đại hội.
- c) Trong trường hợp vấn đề cần biểu quyết không được Đại hội biểu quyết thông qua thì Đại hội có quyền thảo luận lại, thay đổi nội dung và tiến hành biểu quyết lại. Nội dung thay đổi và kết quả biểu quyết lại phải được Ban kiểm phiếu ghi nhận đầy đủ trong Biên bản kiểm phiếu.

4.3 Xử lý tình huống

Trường hợp sau khi bỏ phiếu, nếu không đủ tỷ lệ biểu quyết tối thiểu theo quy định của Điều lệ Công ty, Ban Kiểm phiếu sẽ kiến nghị Đoàn Chủ tịch và Đại hội tiến hành:

- a) Thảo luận thêm các vấn đề chưa được thông qua để điều chỉnh tiếp.
- b) Tổ chức biểu quyết lại theo quy định đối với các vấn đề như quyết toán tài chính, kế hoạch sản xuất kinh doanh...

## **Điều 5. Thẻ lệ biểu quyết và các quyết định thông qua tại Đại hội**

- 5.1 Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền biểu quyết các vấn đề tại Đại hội bằng phiếu biểu quyết do Ban tổ chức phát hành tại Đại hội. Việc biểu quyết thông qua các báo cáo, quyết định của Đại hội cổ đông được tiến hành công khai, trực tiếp theo hình thức bỏ phiếu kín dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch và chỉ sử dụng các phiếu biểu quyết do Ban tổ chức phát hành tại Đại hội.
- 5.2 Cổ đông, đại diện cho nhóm cổ đông có quyền tham dự Đại hội cổ đông đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông, quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền.
- 5.3 Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 5.4 Điều này:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;
- đ) Tổ chức lại, giải thể công ty;
- e) Vấn đề khác do Điều lệ công ty quy định.

5.4 Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 5.3 Điều này.

## **Điều 6. Thông báo kết quả kiểm phiếu**

6.1 Toàn văn Biên bản Kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội, bao gồm các nội dung:

- a) Thành phần Ban Kiểm phiếu;
- b) Thời gian, địa điểm tiến hành kiểm phiếu;
- c) Danh sách đề cử, ứng cử (trường hợp bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên);
- d) Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu;
- e) Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội;
- f) Tổng số phiếu phát ra; tổng số phiếu thu về; Tổng số phiếu không hợp lệ; Tổng số phiếu hợp lệ;
- g) Tổng số phiếu “tán thành” hoặc “không tán thành” hoặc “không có ý kiến” và tỷ lệ biểu quyết cho tương ứng với từng nội dung biểu quyết;
- h) Số quyền biểu quyết cho từng ứng viên vào HĐQT và BKS; Danh sách trúng cử;
- i) Chữ ký của thành viên Ban Kiểm phiếu.

6.2 Kết quả biểu quyết được công bố ngay tại cuộc họp ĐHĐCĐ sau khi hoàn thành việc kiểm phiếu; trường hợp việc kiểm phiếu kéo dài sang ngày hôm sau thì Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm thông báo cho cổ đông dự họp kết quả kiểm phiếu trên trang thông tin điện tử của công ty.

6.3 Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp; việc gửi Biên bản có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.

## **Điều 7. Cách thức phản đối, yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của ĐHĐCĐ**

7.1 Cổ đông có quyền phản đối Nghị quyết của ĐHĐCĐ bằng cách yêu cầu Thư ký đại hội ghi ý kiến phản đối vào Biên bản cuộc họp nếu Nghị quyết được công bố ngay tại cuộc họp, hoặc gửi văn bản đến HĐQT nếu Nghị quyết được công bố sau cuộc họp.

7.2 Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp

104  
JG-T  
PHÂN  
TỔ V  
RƯỚC  
NA  
A-T



ĐHĐCĐ hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến ĐHĐCĐ, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 36 của Điều lệ công ty có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

- a) Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của ĐHĐCĐ vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 52 của Điều lệ công ty;
- b) Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ công ty.

7.3 Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 51 của Điều lệ công ty, nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi quyết định hủy bỏ nghị quyết đó của Tòa án, Trọng tài có hiệu lực, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền. Người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại Đại hội đồng cổ đông theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

#### **Điều 8. Lập Biên bản, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

- 8.1 Việc lập Biên bản họp ĐHĐCĐ thực hiện theo quy định tại Điều 49 của Điều lệ công ty. Tất cả các nội dung tại ĐHĐCĐ phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp ĐHĐCĐ. Biên bản và Nghị quyết của Đại hội phải làm xong và thông qua Đại hội trước khi bế mạc cuộc họp.
- 8.2 Thư ký đại hội phải đọc dự thảo biên bản tại Đại hội để các cổ đông dự họp kiểm tra nội dung trước khi trình Chủ tọa ký.
- 8.3 Căn cứ biên bản Đại hội, kết quả kiểm phiếu biểu quyết, Ban Thư ký sẽ tổng hợp số liệu và đưa vào dự thảo nghị quyết Đại hội. Dự thảo Nghị quyết của Đại hội phải làm xong và thông qua Đại hội trước khi bế mạc cuộc họp.
- 8.4 Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được công bố thông tin theo quy định của pháp luật về chứng khoán và Điều lệ công ty và được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp. Việc gửi Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ đến các cổ đông có thể được thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.
- 8.5 Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản.
- 8.6 Biên bản được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản ủy quyền tham dự được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

8.7 Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, toàn văn Nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty

#### **Điều 9. Công bố Nghị quyết ĐHĐCĐ ra công chúng**

Nghị quyết của ĐHĐCĐ được công bố thông tin theo quy định của pháp luật về chứng khoán, được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty, gửi cho các cổ đông theo quy định tại Điều lệ công ty.

#### **Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch Đại hội**

10.1 Đoàn Chủ tịch gồm 03 người, trong đó Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa, 02 người còn lại do Ban Tổ chức giới thiệu và được Đại hội thông qua.

10.2 Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch:

- a) Điều hành Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua;
- b) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận;
- c) Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- d) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- e) Làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số;
- f) Thực hiện các quyền và nhiệm vụ theo qui định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

#### **Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội**

11.1 Ban Thư ký gồm 02 người do Ban Tổ chức giới thiệu và được Đại hội thông qua. Ban Thư ký đại hội làm việc trên nguyên tắc trung thực, cẩn trọng và chính xác.

11.2 Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký:

- a) Ghi chép Biên bản về diễn biến cuộc họp Đại hội, phản ánh trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung Đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội;
- b) Trình bày trước Đại hội về Biên bản và Nghị quyết Đại hội;
- c) Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông (nếu có);
- d) Một số các công việc khác hỗ trợ Đoàn chủ tịch Đại hội trong điều hành phiên họp theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

#### **Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu**

12.1 Ban Kiểm phiếu có từ 03 đến 05 người, gồm Trưởng ban và các thành viên, được Ban Tổ chức giới thiệu và được Đại hội thông qua. Ban kiểm phiếu làm việc trên nguyên tắc trung thực, cẩn trọng và chính xác.

12.2 Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu:

- a) Hướng dẫn cổ đông tham dự Đại hội về trình tự, thể lệ, các qui định về bỏ phiếu biểu quyết tại Đại hội.
- b) Tiến hành phát, thu thập và kiểm đếm số phiếu biểu quyết theo từng loại: tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến đối với từng vấn đề ngay sau khi Đại hội biểu quyết.

- c) Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu cho từng vấn đề được biểu quyết trước Đại hội.
- d) Niêm phong toàn bộ các phiếu biểu quyết và bàn giao lại cho Chủ tọa Đại hội.

### **Điều 13. Quyền nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông**

13.1 Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức Đại hội thành lập.

13.2 Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

- a) Kiểm tra tư cách dự họp của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình: Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu; Giấy ủy quyền (trong trường hợp ủy quyền tham dự đại hội).
- b) Phát các tài liệu và phiếu biểu quyết của Đại hội.
- c) Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.
- d) Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối phát các tài liệu và phiếu biểu quyết của Đại hội.
- e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Đoàn chủ tịch yêu cầu trong quá trình diễn ra Đại hội.

### **Điều 14. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự ĐHĐCĐ**

- 14.1 Các cổ đông của Công ty đều có quyền tham dự và có ý kiến thảo luận tại cuộc họp ĐHĐCĐ và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua người đại diện được ủy quyền.
- 14.2 Các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban Tổ chức Đại hội. Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền phải mang theo các giấy tờ sau: Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu, giấy ủy quyền (trong trường hợp ủy quyền tham dự đại hội) để chứng thực với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.
- 14.3 Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.
- 14.4 Các cổ đông phải giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu theo quy định của Điều lệ công ty, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch Đại hội cho phép.
- 14.5 Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

### **Điều 15. Thảo luận và chất vấn tại Đại hội**

- 15.1 Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận, chất vấn bằng cách giao tay đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội hoặc điền vào Phiếu đăng ký phát biểu gửi Ban Thư ký Đại hội. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời từng cổ đông trình bày ý kiến của mình.

15.2 Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình Đại hội đã thông qua. Nội dung ý kiến đề xuất của cổ đông không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn của doanh nghiệp. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

#### **Điều 16. Điều khoản thi hành**

Quy chế này có hiệu lực ngay khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Nước và Môi trường biểu quyết thông qua.

Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền và những người tham dự họp ĐHĐCĐ có trách nhiệm tuân thủ và thực hiện theo các quy định tại Quy chế này./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thanh Hải**





**CÔNG TY CỔ PHẦN  
NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM**

**SỐ: /NQ-ĐHĐCĐ-VIWASE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2022*

**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021  
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam;
- Căn cứ Thông báo số /TB-VIWASE-HĐQT ngày 05/04/2022 về việc mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;
- Căn cứ Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 ngày 26/04/2022,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2022** với ..... cổ phần biểu quyết tán thành, tương ứng ..... / tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp, với một số nội dung chủ yếu sau:

**a. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:**

| TT  | Chỉ tiêu  | Kết quả<br>(Triệu đồng)           |
|-----|---|-----------------------------------|
| I   | Doanh thu, trong đó:<br>- Doanh thu dịch vụ tư vấn và xây lắp<br>- Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác | <b>98.114</b><br>95.020<br>3.094  |
| II  | Chi phí, trong đó:<br>- Giá vốn hàng bán<br>- Chi phí quản lý, chi phí tài chính, chi phí khác                    | <b>94.658</b><br>84.166<br>10.492 |
| III | Lợi nhuận, trong đó:  |                                   |
|     | - Lợi nhuận trước thuế  | 3.456                             |
|     | - Lợi nhuận sau thuế  | 3.014                             |

**b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:**

| TT  | Chỉ tiêu  | Kế hoạch<br>(Triệu đồng)           |
|-----|---|------------------------------------|
| I   | Doanh thu, trong đó:<br>- Doanh thu dịch vụ tư vấn và xây lắp<br>- Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác | <b>108.000</b><br>106.000<br>2.000 |
| II  | Chi phí:  | <b>103.750</b>                     |
| III | Lợi nhuận, trong đó:  |                                    |
|     | - Lợi nhuận trước thuế  | <b>4.250</b>                       |
|     | - Lợi nhuận sau thuế  | <b>3.400</b>                       |



**Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán** với ..... cổ phần biểu quyết tán thành, tương ứng ..... / tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

**Điều 3. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 là .....** với ..... cổ phần biểu quyết tán thành, tương ứng .....%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp, với một số nội dung chủ yếu sau:.

**a. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:**

| TT  | Chỉ tiêu                                 | Giá trị<br>(Đồng)     |
|-----|--|-----------------------|
| 1   | Doanh thu                                | <b>98.114.662.855</b> |
| 2   | Lợi nhuận, trong đó:                     |                       |
|     | - Lợi nhuận trước thuế TNDN              | <b>3.456.183.060</b>  |
|     | - Lợi nhuận sau thuế                     | <b>3.013.919.466</b>  |
| 3   | Phân phối lợi nhuận, trong đó:           | <b>4.666.177.680</b>  |
|     | - Lợi nhuận sau thuế                     | 3.013.919.466         |
|     | - Lợi nhuận chưa phân phối của năm 2020  | 1.652.258.214         |
| 3.1 | Chia cổ tức (*)                          | 3.600.000.000         |
| 3.2 | Quỹ đầu tư phát triển                    | -                     |
| 3.3 | Quỹ thưởng ban quản lý điều hành Công ty | -                     |
| 3.4 | Quỹ khen thưởng phúc lợi                 | 1.066.177.680         |

\* Tỷ lệ chi trả cổ tức là 10%/cổ phần

**b. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022:**

| TT  | Chỉ tiêu                                 | Giá trị<br>(Đồng)      |
|-----|--|------------------------|
| 1   | Doanh thu                                | <b>108.000.000.000</b> |
| 2   | Lợi nhuận, trong đó:                     |                        |
|     | - Lợi nhuận trước thuế TNDN              | <b>4.250.000.000</b>   |
|     | - Lợi nhuận sau thuế                     | <b>3.400.000.000</b>   |
| 3   | Phân phối lợi nhuận, trong đó:           |                        |
| 3.1 | Chia cổ tức (*)                          | 2.880.000.000          |
| 3.2 | Quỹ đầu tư phát triển                    | -                      |
| 3.3 | Quỹ thưởng ban quản lý điều hành Công ty | 200.000.000            |
| 3.4 | Quỹ khen thưởng phúc lợi                 | 320.000.000            |

\* Tỷ lệ chi trả cổ tức là 8%/cổ phần

**Điều 4. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022** với ..... cổ phần biểu quyết tán thành, tương ứng .....%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị ban hành quyết định lựa

chọn Công ty kiểm toán trong năm tài chính 2022 cho Công ty.

**Điều 5. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021** với ..... cổ phần biểu quyết tán thành, tương ứng .....%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

**Điều 6. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2021** với ..... cổ phần biểu quyết tán thành, tương ứng .....%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

**Điều 7. Thông qua Tờ trình về tiền lương, thù lao và chi phí khác của HĐQT, BKS năm 2021 và đề xuất tiền lương, thù lao và chi phí khác của HĐQT, BKS năm 2022**, với ..... cổ phần biểu quyết tán thành, tương ứng .....%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp, với một số nội dung chủ yếu sau:

1. Tiền lương, thù lao và chi phí khác của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2021 là cụ thể như sau:

1.1. Thành viên HĐQT:

| TT | Nội dung   | Số lượng | Mức chi trả năm 2021 (đồng) | Tỉ lệ/ tổng quỹ lương công ty (%) |
|----|--|----------|-----------------------------|-----------------------------------|
| 1  | Tổng quỹ lương Công ty                                   |          | 40.712.093.678              |                                   |
| 2  | Lương và chi phí của Chủ tịch HĐQT- Ông Nguyễn Thanh Hải | 01       | 374.510.247                 | 0,92 %                            |
| 3  | Thù lao của thành viên HĐQT:                             |          |                             |                                   |
|    | - Ông Lê Văn Tuấn  | 01       | 32.000.000                  | 0,08 %                            |
|    | - Ông Nguyễn Bá Minh                                     | 01       | 32.000.000                  | 0,08 %                            |
|    | - Ông Nguyễn Văn Thành                                   | 01       | 24.000.000                  | 0,06 %                            |
|    | - Ông Nguyễn Mạnh Hùng                                   | 01       | 24.000.000                  | 0,06 %                            |
|    | - Ông Nguyễn Thành Tài                                   | 01       | 32.000.000                  | 0,08 %                            |
|    | - Ông Nguyễn Hiền Hoà                                    | 01       | 24.000.000                  | 0,06 %                            |
|    | Phụ tổng (3)   |          | 168.000.000                 | 0,41 %                            |
| 4. | Tổng cộng lương, thù lao chi phí của HĐQT                |          | 542.510.247                 |                                   |

1.2. Thành viên Ban kiểm soát:

| TT | Nội dung                                 | Số lượng | Mức chi trả năm 2021 (đồng) | Tỉ lệ/ tổng quỹ lương công ty (%) |
|----|--|----------|-----------------------------|-----------------------------------|
| 1  | Tổng quỹ lương Công ty                   |          |                             |                                   |
| 2  | Chi phí của thành viên BKS:              |          |                             |                                   |
|    | - Bà Đỗ Thị Thúy Nga- Trưởng ban         | 01       | 40,000,000                  | 0.1%                              |
|    | - Bà Vũ Thị Hậu - Thành viên             | 01       | 16,000,000                  | 0.04%                             |
|    | - Bà Nguyễn Thị Thuý - Thành viên        | 01       | 16,000,000                  | 0.04%                             |
| 3  | Tổng cộng lương, thù lao chi phí của BKS |          | 72,000,000                  | 0.18%                             |

2. Tiền lương, thù lao và chi phí khác của HĐQT và Ban kiểm soát đề xuất cho năm 2022 là: thù lao của Hội đồng quản trị (không kể Chủ tịch HĐQT) không quá 0,6%/năm/Tổng quỹ lương Công ty; lương, thù lao và chi phí hợp lý khác của Chủ tịch HĐQT không quá 1%/Tổng quỹ lương Công ty; thù lao của Ban kiểm soát không quá 0,3%/năm/Tổng quỹ lương Công ty.

### **Điều 8. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 26/04/2022.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất uỷ quyền cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát triển khai thực hiện có hiệu quả cao nhất tinh thần và nội dung các quyết định đã nêu trong Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của cổ đông, của Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực thi tinh thần Nghị quyết này tại kỳ họp Đại hội cổ đông gần nhất./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**Nơi nhận:**

- Ủy ban chứng khoán nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam;
- TCT Tư vấn xây dựng VN-CTCP;
- Cổ đông của Công ty;
- Thành viên Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- Đăng trên website VIWASE;
- Lưu: Công ty, TKCT.

**Nguyễn Thanh Hải**